**Tiếng Việt**

Tiết: 64

Bài: **Ở VƯƠNG QUỐC TƯƠNG LAI -CÔNG XƯỞNG XANH** (tiết 1/2)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. Năng lực đặc thù

1.1. Năng lực ngôn ngữ

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các tên riêng nước ngoài (phiên âm) hoặc các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ đọc sai, viết sai; ngắt nghỉ hơi đúng; thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc. Tốc độ đọc khoảng 80-85 tiếng/phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I.

- Hiểu nghĩa của từ ngữ trong bài đọc, biết tra sổ tay từ ngữ (từ điển) để hiểu nghĩa các từ ngữ khác (nếu chưa hiểu). Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: Vở kịch thể hiện ước mơ của các bạn nhỏ sáng chế ra nhiều máy móc hiện đại để cuộc sống con người tốt đẹp hơn.

1.2. Năng lực văn học

- Yêu thích các nhân vật có những ước mơ đẹp trong vở kịch.

- Nhận biết cách trình bày của văn bản kịch so với văn bản truyện; biết cách đọc kịch.

2. Năng lực chung

- NL giao tiếp và hợp tác: Biết tổ chức và tham gia thảo luận nhóm, biết trình bày, báo cáo kết quả công việc trước người khác

- NL tự chủ và tự học: Trả lời đúng các CH đọc hiểu.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia trò chơi, vận dụng.

3. Phẩm chất

- Giáo dục HS có ước mơ về tương lai tươi đẹp của cuộc sống, khao khát biến ước ước mơ thành hiện thức, có đầu óc tưởng tượng sáng tạo.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK,

- HS: SGK.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TG | HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | HTĐB |
| 5’ | 1.**Hoạt động khởi động**: Trò chơi “Hãy đoán ước mơ của tôi”  a.Mục tiêu  - Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - HS nắm được chủ điểm mới mà mình học.  b.Cách tiến hành | |  |
|  | - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Hãy đoán ước mơ của tôi  - GV phổ biến cách chơi: HS vẽ tranh thể hiện ước mơ của mình (Tranh vẽ có thể chỉ là những nét vẽ gợi ý đơn giản: viên phấn, hình máy bay, ...). Sau đó, HS trao đổi tranh và hỏi đáp với bạn để biết ước mơ của bạn là gì.  - GV nêu luật chơi: Người hỏi chỉ được dùng tối đa 5 câu hỏi theo kiểu “Có phải... không?”. Người đáp chỉ được trả lời “Phải” hoặc “Không”. Nếu vi phạm sẽ không được chơi tiếp.  - GV tổ chức cho HS chơi thử.  - GV tổ chức cho HS thực hành theo hình thức cá nhân - nhóm đôi  - GV tổ chức cho HS làm việc cả lớp: GV tổ chức cho HS trao đổi trước lớp về ước mơ của em.  - Sau mỗi HS chia sẻ, GV hỏi HS: Em sẽ làm gì để thực hiện ước mơ ấy? Em cần có sự hỗ trợ của ai để biến ước mơ của mình thành hiện thực?  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS hãy nỗ lực để thực hiện được ước mơ của mình.  - GV giới thiệu chủ điểm, tranh chủ điểm, giới thiệu các bài học trong chủ điểm.  - GV giới thiệu bài đọc: Ở Vương quốc Tương Lai, ghi bảng tên bài. | - HS lắng nghe cách chơi.  - HS tham gia chơi.  - HS làm việc các nhân, vẽ tranh thể hiện ước mơ của mình.  - HS làm việc nhóm 2, trao đổi về bức tranh và hỏi - đáp về ước mơ của bạn.  - 3-4 HS trao đổi trước lớp về ước mơ của mình. HS khác lắng nghe  - HS khác có thể góp ý thêm về ước mơ của bạn: Tại sao bạn lại ước mơ vậy? Ước mơ đó có thể thực hiện được không?  - HS lắng nghe và nắm được chủ điểm của tuần 10.  - HS nhắc lại tên bài - ghi vở. | Khuyến khích HS tham gia |
|  |  |
| 12’ | 2.**Hoạt động hình thành kiến thức**  a.Mục tiêu  - Đọc trôi chảy toàn bài, bước đầu biết đọc văn bản kịch. Phát âm đúng các tên riêng nước ngoài (phiên âm); từ ngữ có âm, vần, thanh mà học sinh địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng.  - Hiểu được các từ ngữ trong bài đọc. Trả lời được các câu hỏi trong bài.  - Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài đọc.  b.Cách tiến hành | |  |
|  | Hoạt động 1: Đọc thành tiếng |  |  |
|  | - GV đọc mẫu toàn bài  - Bài đọc có thể chia làm mấy đoạn?  - GV tổ chức cho HS đọc nối tiếp đoạn lần 1, kết hợp luyện đọc từ ngữ khó. (Dự kiến: Tin-tin. Mi-tin, xứ sở, sáng chế, nó, trường sinh, chiếc lọ xanh,...)  + GV sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc cho HS.  🡪 GDHS: Đọc đúng từ ngữ, ngắt nghỉ hơi phù hợp.  - GV tổ chức cho HS đọc nối tiếp đoạn lần 2, kết hợp giải nghĩa từ.  + GV cho HS đọc phần giải nghĩa từ trong bài và giải nghĩa thêm một số từ ngữ khó.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc trong nhóm đôi.  - Gọi các nhóm đọc bài.  + GV nhận xét, tuyên dương HS.  - 1 HS đọc toàn bài. | - HS lắng nghe GVđọc mẫu, phát hiện giọng đọc của bài.  - HS trả lời: chia làm 3 đoạn  + Đoạn 1: Phần đầu màn kịch  + Đoạn 2: Từ đầu ... Có chứ! Nó đâu?  + Đoạn 3: Phần còn lại  - HS đọc nối tiếp đoạn trước lớp; HS khác lắng nghe, nhận xét.  - HS luyện đọc từ khó.  - HS đọc nối tiếp đoạn; HS khác lắng nghe, nhận xét  + HS giải nghĩa một số từ ngữ khó hiểu.  - HS luyện đọc trong nhóm.  - 2-3 nhóm đọc bài; HS khác nghe, nhận xét.  - HS đọc; HS khác lắng nghe, nhận xét. | Luyện đọc cho HS đọc chậm |
|  | Hoạt động 2: Tìm hiểu bài |  |  |
|  | - GV mời 5 HS tiếp nối nhau đọc to, rõ 5 câu hỏi.  - GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài đọc, thảo luận nhóm 4 theo các câu hỏi tìm hiểu bài. Tổ chức cho HS hoạt động theo kĩ thuật mảnh ghép  - GV tổ chức cho 1 số nhóm ghép báo cáo kết quả thảo luận  + Câu 1: Vở kịch có những nhân vật nào?  + Câu 2: Vì sao nơi diễn ra câu chuyện trong vở kịch được gọi là Vương quốc Tương Lai?  + Câu 3: Theo em, mỗi sáng chế của các  em bé ở Vương quốc Tương Lai sẽ làm cho cuộc sống của con người tốt đẹp hơn như thế nào?  + Câu 4: Bạn thích sáng chế nào? Vì sao?  + Câu 5: Cách trình bày một vở kịch có gì khác với những câu chuyện mà em đã đọc? | - Cả lớp đọc thầm theo.  - 5 nhóm chuyên, mỗi nhóm trả lời 1 câu hỏi.  - Các nhóm ghép, thảo luận về cả 5 câu hỏi của bài.  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả thảo luận; các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - 1-2 HS trả lời; HS khác nhận xét.  + HS nói theo suy nghĩ của mình  - HS nói suy nghĩ cá nhân.  + HS phát biểu tự do, theo cảm nhận của mình.  VD:  - Tôi thích sáng chế ra đôi cánh xanh để sáng chế ra nhiều máy móc hiện đại phục vụ cho cuộc sống của con người trên Trái Đất.  - Tôi thích sáng chế ra thuốc trường sinh để con người trẻ mãi không già, sống lâu trăm tuổi  - Tôi thích sáng chế ra cái máy dò tìm kho báu để con người có thể tìm được thật nhiều kho báu còn ẩn dẩu ở mọi nơi,...  - Đại diện nhóm trả lời. | HS đọc chậm đọc đoạn ngắn |
|  | - Sau mỗi câu trả lời, GV tổ chức cho các nhóm chuyên gia nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, chốt câu trả lời đúng.  - GV: Qua vở kịch muốn nói với chúng ta điều gì?  - GV nhận xét, chốt lại ý nghĩa vở kịch.  - Mời HS nêu lại ý nghĩa bài. | - HS nhận xét.  - 2-3 HS nêu; HS khác nhận xét, bổ sung.  - 1-2 HS nêu.  - HS ghi ý nghĩa bài vào vở. | Khuyến khích HSTL |
| 12’ | **3**.**Hoạt động luyện tập, thực hành**  Luyện đọc  a.Mục tiêu Sau khi nắm được nội dung bài học, học sinh biết:  - Ngắt nghỉ hơi đúng; nhấn giọng từ ngữ quan trọng và thể hiện tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài đọc.  b.Cách tiến hành | |  |
|  | - GV tổ chức cho HS luyện đọc bài theo hình thức phân vai.  - Tổ chức luyện đọc phân vai trong nhóm bàn.  - Gọi 2 nhóm HS đọc.  - Tổ chức nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - 6 HS đọc nối tiếp theo hình thức phân vai; HS khác nhận xét.  - HS luyện đọc trong nhóm bàn.  - HS nhận xét. | HS chậm đọc đoạn ngắn |
| 6’ | **4.Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  a.Mục tiêu  - HS nêu lại được nội dung, ý nghĩa của vở kịch.  - Nêu được những việc làm thể hiện lòng biết ơn đối những người đã cho chúng ta cuộc sống ấm no, hạnh phúc, văn minh như hôm nay.  - Có ý thức thực hiện những việc làm tốt cho gia đình, đất nước.  b.Cách tiến hành | |  |
|  | - Nêu lại ý nghĩa vở kịch. | - 2 HS nêu. |  |
|  | - Nêu cảm nhận của em khi học xong bài.  - Những mơ ước của các em đều rất đáng trân trọng, nhưng cũng có những mơ ước của các em viển vông, phi lí, không thể thực hiện. Hãy kể những ước mơ như vậy?  - GV giáo dục học sinh có những ước mơ đẹp, có thể thực hiện được. | - Trẻ em luôn có những phát minh, sáng kiến rất sáng tạo,...  - HS nêu:  + Không cần học mà vẫn học giỏi.  + Không cần làm việc mà vẫn giàu có,...  - HS lắng nghe. | GV cho vd thực tế bằng vốn kinh nghiệm |
| 5’ | **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  -GV hệ thống bài  -Nhận xét tiết học  - Dặn dò HS về nhà đọc lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ. |  |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

-------------------------------------------